

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-PT

Ngày: 19 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Ông Cao Thiện Vinh.

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. TRẦN MINH M, sinh năm: 1970, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: K 4, phường T, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Công chức (Thanh tra viên); Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Trần Quang M (chết) và bà Lê Thị M; Có vợ là: Thái Thị Kim Th và 04 người con; là Đảng viên; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày: 15/01/2021, trả tự do ngày: 07/9/2021. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. PHAN VĂN TR, sinh năm: 1973, tại Phú Thọ.

Nơi cư trú: K 4, phường M, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Công chức (Thanh tra viên); Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phan Văn Kh (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); có vợ là: Trương Thị Như M và 02 người con; là Đảng viên; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày: 15/01/2021, trả tự do ngày: 19/8/2021. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị cáo không kháng cáo:* **LÊ PHONG H,** sinh năm: 1976 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: K 3, phường K, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận;

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: Thôn 8, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30-9-2020, ông Nguyễn Văn M là Chánh Thanh tra giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận phát hiện xe ô tô tải biển số 81C-105.70 đang đỗ ở trong khuôn viên cây xăng Sơn Long Thuận, thuộc xã Thành Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có dấu hiệu vi phạm tải trọng nhưng không xác định được người điều khiển xe nên ông M đã thông báo cho cán bộ của Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận theo dõi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông M chỉ đạo ông Mai Ngọc V là Phó Chánh Thanh tra thành lập đoàn kiểm tra, ông V đã chỉ đạo tổ kiểm tra gồm 03 người là Trần Minh M, Phan Văn Tr và Lê Phong H là Thanh tra viên theo dõi, kiểm tra vi phạm của xe ô tô tải biển số 81C-105.70 khi xe tham gia lưu thông trên đường.

Khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, tổ kiểm tra nói trên phát hiện xe ô tô tải biển số 81C-105.70 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A (Lê Duẩn) hướng Thuận Bắc đi Ninh Phước nên tiến hành bám theo xe ô tô tải trên, yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, xe ô tô tải biển số 81C-105.70 do anh Nguyễn Văn A điều khiển đang lưu thông phía trước xe ô tô của lực lượng Thanh tra giao thông và chạy ở làn trái sát dải phân cách của đường. Xe ô tô biển số 85P-0259 của lực

lượng Thanh tra giao thông do Lê Phong H điều khiển đi phía sau ở làn giữa của đường Quốc lộ 1A vượt lên bên phải, Phan Văn Tr ngồi ở hàng ghế sau bên trái cầm gậy hướng dẫn giao thông ra hiệu lệnh cho xe ô tô tải biển số 81C-105.70 tấp vào lề để kiểm tra. Đồng thời, Hòa mở đèn tín hiệu chuyển hướng bên phải để hướng dẫn cho xe ô tô tải biển số 81C-105.70 đi theo.

Thực hiện theo yêu cầu của tổ kiểm tra, anh Nguyễn Văn A đã dừng xe lại bên lề phải của đường cách đuôi sau xe ô tô của lực lượng Thanh tra giao thông khoảng 03-04m. Sau khi hai xe đã dừng hẳn, tổ kiểm tra xuống xe yêu cầu lái xe ô tô tải biển số 81C-105.70 xuống xe để làm việc. Khi đỗ xe, anh Nguyễn Văn A mở đèn cảnh báo phía trước và phía sau xe rồi xuống xe làm việc với tổ kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ kiểm tra yêu cầu anh Nguyễn Văn A xuất trình giấy tờ xe để kiểm tra, khoảng 20 đến 30 phút sau vẫn chưa xuất trình giấy tờ và tổ kiểm tra không lập biên bản làm việc hay biên bản vi phạm gì.

Cùng lúc này, anh Võ Huỳnh Đ điều khiển xe mô tô biển số 85B1-364.86 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A hướng Thuận Bắc đi Ninh Phước. Khi đến cầu Thành Hải thuộc thôn Tân Sơn 2, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm thì xe mô tô do anh Đức điều khiển tông vào đuôi sau bên trái của xe ô tô tải biển số 81C-105.70. Sau khi tai nạn xảy ra, anh Đức bị thương nặng và chết trong quá trình cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 71/GĐHS ngày 21-5-2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Qua tham khảo hồ sơ và kèm theo biên bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 134/TT ngày 09/10/2020 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết quả khám bên ngoài của Võ Huỳnh Đ, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Thôn Mỹ Nhơn, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận kèm theo: Chúng tôi nhận định nạn nhân chết: Vỡ gan phức tạp, thiếu máu cấp mức độ nặng kèm đa chấn thương (điều trị không hồi phục).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường kết luận: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường Quốc lộ 1A (Lê Duẩn) đi qua thôn Tân Sơn 2, xã Thành Hải được trải nhựa bằng phẳng, một phần hiện trường nằm trên cầu Thành Hải. Khám nghiệm hiện trường theo hướng Thuận Bắc đi Ninh Phước.

Điểm mốc là cột biển báo “Cầu Thành Hải LT: Km 1554+73.85” nằm bên lề phải của đường Quốc lộ 1A (Lê Duẩn) hướng Thuận Bắc đi Ninh Phước. Mép đường chuẩn là mép đường bên phải của chiều đường Quốc lộ 1A (Lê Duẩn) hướng Thuận Bắc đi Ninh Phước.

Vị trí số 01 là vết chà không liên tục dài 21,2m, rộng 04cm. Đầu vết chà cách mép đường chuẩn là 01m và cách điểm mốc là 19,65m; đuôi vết chà cách

mép đường chuẩn là 1,2m. Vị trí này thể hiện khi xe mô tô do anh Đức điều khiển đi đến đoạn cầu Thành Hải, anh Đức phát hiện xe ô tô tải biển số 81C-105.70 đang đỗ phía trước nên phanh xe để tránh va chạm, do trời mưa, đường trơn nên vết phanh xe kéo dài và tạo ra dấu vết này.

Vị trí số 02 là vết cày liên tục dài 0,4m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1,76m và cách đuôi vết chà là 2,8m; đuôi vết cày cách mép đường chuẩn là 1,8m.

Vị trí số 03 là vết cày liên tục dài 0,4m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1,35m và cách đuôi vết cày số 02 là 1,1m; đuôi vết cày cách mép đường chuẩn là 1,38m.

Vị trí số 02 và số 03 là dấu vết do xe mô tô biển số 85B1-364.86 ngã trên đường tạo ra.

Vị trí số 04 là xe mô tô biển số 85B1-364.86 ngã về phía bên trái, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 2,8m; tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 1,65m và cách điểm cuối vết chà số 01 là 5,3m.

Vị trí số 05 là xe ô tô tải biển số 81C-105.70 đỗ trên đường, đầu xe quay hướng đi Ninh Phước, đuôi xe hướng đi Thuận Bắc. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn là 0,5m. Tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 0,28m và cách đuôi vết chà ở vị trí số 01 là 5,7m. Phần đuôi xe ô tô tải biển số 81C-105.70 nằm trên cầu Thành Hải, đuôi sau xe bên trái cách khe co giãn hướng Nam (hướng Ninh Phước) của cầu Thành Hải là 3,3m.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám dấu vết phương tiện giao thông và lời khai của những người liên quan xác định: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, đầu xe mô tô biển số 85B1-364.86 va chạm với cản sau, đuôi sau bên trái của xe ô tô tải biển số 81C-105.70.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr và Lê Phong H phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 360; điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh M 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến ngày 07/9/2021. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân

phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Minh M cho Ủy ban nhân dân phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Trần Minh M đảm nhiệm ngạch Thanh tra viên thanh tra giao thông trong thời hạn 02 (hai) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Tr 28 (hai mươi tám) tháng cải tạo không giam giữ nhưng khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến ngày 19/8/2021. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn Tr cho Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Phan Văn Tr đảm nhiệm ngạch Thanh tra viên thanh tra giao thông trong thời hạn 02 (hai) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Lê Phong H, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

** Phần kháng cáo của các bị cáo:*

Ngày 16/01/2023, ngày 17/01/2023, bị cáo Phan Văn Tr và bị cáo Trần Minh M kháng cáo cho rằng các bị cáo không phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” .

- Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn Tr, Trần Minh M, Lê Phong H thừa nhận về nội dung vụ án được tóm tắt theo bản án sơ thẩm là đúng; Các bị cáo Phan Văn Tr, Trần Minh M kháng cáo cho rằng không phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo như Bản án phúc thẩm số 10/2022/HS-PT ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm*

giải quyết vụ án:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng hình thức, chủ thể và trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo: khi thực hiện việc dừng xe để xử lý vi phạm, các bị cáo không đặt chóp nón giao thông để đảm bảo an toàn giao thông. Chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của các bị cáo là: biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường kèm theo bản án, biên bản khám nghiệm xe ô tô tải, Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ, lời khai của bị cáo Lê Phong H, các lời khai của bị cáo Triển, Mẫn trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng Nguyễn Văn A. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phan Văn Tr, Trần Minh M phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm a khoản 1 Điều 360 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp đối với các bị cáo. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Các bị cáo tranh luận: Không có ý kiến tranh luận.
- Các Bị cáo nói lời sau cùng: hai bị cáo đều cho rằng mình không phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các Bị cáo Trần Minh M và Phan Văn Tr kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Bị cáo Lê Phong H không kháng cáo nhưng nội dung kháng cáo của hai bị cáo Mẫn và Triển yêu cầu tuyên các bị cáo không phạm tội như án sơ thẩm số: 07/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tuyên, do đó Hội đồng xét xử triệu tập bị cáo Hòa tham gia tố tụng.

[1.3] Tại phiên tòa, người làm chứng (Nguyễn Văn A) vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ. Các bị cáo Trần Minh M và Phan Văn Tr đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án mà không cần sự có mặt của Nguyễn Văn A.

Xét thấy: sự vắng mặt của người làm chứng (Nguyễn Văn A) không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo Điều 293 BLTTHS.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr thừa nhận hành vi của mình như nội dung của bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 30/9/2020, Tổ kiểm tra thuộc Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận gồm có Trần Minh M, Phan Văn Tr, Lê Phong H là các Thanh tra viên tiến hành tuần tra theo chỉ đạo của ông Nguyễn Văn M - Chánh Thanh tra và ông Mai Ngọc Vương - Phó Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải. Nhiệm vụ là tuần tra xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải gắn với phòng chống dịch Covid-19 và kiểm soát tải trọng xe trên địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

Khi tổ kiểm tra phát hiện xe ô tô 81C-105.70 do anh Nguyễn Văn A điều khiển chạy theo hướng Thuận Bắc đi Ninh Phước có dấu hiệu vi phạm, xe ô tô 85P-0259 của Tổ tuần tra do bị cáo Lê Phong H đi phía sau ở làn đường giữa của đường Quốc lộ 1A vượt lên bên phải, bị cáo Triển ngồi ở hàng ghế sau bên trái cầm gậy hướng dẫn giao thông ra hiệu cho lái xe ô tô 81C-105.70 dừng lại để kiểm tra. Đồng thời, bị cáo Hòa là lái xe mở đèn tín hiệu chuyển hướng bên phải để hướng dẫn cho xe ô tô 81C-105.70 đi theo và dừng lại bên lề phải của đường, cách đuôi sau xe ô tô của lực lượng Thanh tra giao thông khoảng 03m đến 04m. Sau khi thấy xe ô tô 81C-105.70 đã dừng lại phía sau xe ô tô của lực lượng Thanh tra giao thông, tổ tuần tra xuống xe yêu cầu anh Nguyễn Văn A xuất trình giấy tờ xe để kiểm tra, anh Nguyễn Văn A không xuất trình mà năn nỉ, xin tổ kiểm tra bỏ qua lỗi vi phạm. Khoảng 20 phút sau, trong lúc tổ kiểm tra của Thanh tra giao thông làm việc với anh Nguyễn Văn A; anh Võ Huỳnh Đ điều khiển xe mô tô 85B1-364.86 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A hướng Thuận Bắc đi Ninh Phước tông vào đuôi sau bên trái của xe ô tô 81C-105.70. Hậu quả anh Đức bị thương nặng và chết trong quá trình cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr, Lê Phong H về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr về tội danh:

Các bị cáo cho rằng không phạm tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo điểm a khoản 1 Điều 360 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên, thấy rằng:

[3.1] Quy định của pháp luật về tội danh:

Tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nhiệm vụ được giao gây hậu quả nghiêm trọng. Hậu quả nghiêm trọng của tội này là thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác.

Tại khoản 1 Điều 360 BLHS năm 2015 “*gây hậu quả nghiêm trọng*” liệt kê cụ thể: a. Làm chết người;

[3.2] Về hành vi của các bị cáo:

Các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr, Lê Phong H là những thanh tra viên của Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trong hoạt động vận tải gắn với phòng chống dịch Covid-19 và kiểm soát tải trọng xe trên địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, là những người đang thi hành nhiệm vụ.

[3.3] Quy định của pháp luật về thực hiện nhiệm vụ của các bị cáo.

- Tại khoản 2 Điều 86 Luật giao thông đường bộ quy định: Thanh tra đường bộ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) *được phép dừng phương tiện giao thông và yêu cầu người điều khiển phương tiện thực hiện các biện pháp để bảo vệ công trình theo quy định của pháp luật và phải chịu trách nhiệm về quyết định đó...*

- Về pháp luật chuyên ngành:

Tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2014/TT-BGTVT ngày 25/02/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định: quy trình thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính; công tác lập kế hoạch, chế độ báo cáo và quản lý nội bộ của Thanh tra ngành giao thông vận tải (viết tắt là Thông tư 02).

Khi tiến hành thanh tra chuyên ngành, người ký ban hành quyết định thanh tra, Chánh Thanh tra các cấp, thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành (sau đây gọi là công chức thanh tra) phải tuân thủ pháp luật về thanh tra, pháp luật chuyên ngành và phải chịu trách nhiệm về hành vi, quyết định của mình”.

Như vậy, khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong lĩnh vực giao thông đường bộ, các Thanh tra viên có trách nhiệm phải chấp hành các quy định trên và phải thực hiện hiện đúng quy định về: quy trình dừng xe và biện pháp đảm bảo an toàn khi Thanh tra giao thông dừng xe để kiểm tra.

Tại Điều 16 Thông tư số 02 quy định:

“2. Hiệu lệnh dừng phương tiện bằng gậy chỉ huy giao thông hoặc biển hiệu lệnh STOP khi thanh tra viên, công chức thanh tra đứng trên đường, cụ thể như sau:

a) Thanh tra viên, công chức thanh tra đứng nghiêm tại vị trí an toàn và người điều khiển phương tiện có thể quan sát được, mặt hướng về phía phương tiện giao thông có dấu hiệu vi phạm, tay phải cầm gậy chỉ huy giao thông (hoặc biển hiệu lệnh STOP) theo phương song song với mặt đất, lòng bàn tay giữ cho gậy chỉ huy giao thông (hoặc cán vọt biển hiệu lệnh STOP) ở vị trí thẳng đứng;

b) Khi người điều khiển phương tiện nhận được tín hiệu và giảm tốc độ, thanh tra viên, công chức thanh tra dùng gậy chỉ huy giao thông hoặc biển hiệu lệnh STOP kết hợp với âm hiệu còi hướng dẫn phương tiện đỗ vào vị trí phù hợp và an toàn để thực hiện việc kiểm tra.

3. Hiệu lệnh dừng phương tiện bằng gậy chỉ huy giao thông hoặc biển hiệu lệnh STOP khi thanh tra viên, công chức thanh tra ngồi trên phương tiện giao thông, cụ thể như sau:

Thanh tra viên, công chức thanh tra cầm gậy chỉ huy giao thông hoặc biển hiệu lệnh STOP đưa sang ngang phía phương tiện có dấu hiệu vi phạm để người điều khiển phương tiện có thể nhìn thấy. Trong trường hợp phương tiện của lực lượng thanh tra đi cùng chiều và ở phía sau phương tiện có dấu hiệu vi phạm, thanh tra viên, công chức thanh tra, nhân viên dùng loa yêu cầu người điều khiển phương tiện dừng lại.

4. Khi phương tiện dừng ở vị trí theo hướng dẫn, thanh tra viên, công chức thanh tra yêu cầu lái xe xuống xe, xuất trình giấy tờ để kiểm tra; khi cần thiết tiến hành cân, đo, đếm, kiểm tra chứng từ để xác định tải trọng trục xe, tổng trọng lượng xe, kích thước hàng hóa, khổ giới hạn của phương tiện; đồng thời yêu cầu lái xe phối hợp để kiểm tra”

Với quy định trên thì: trách nhiệm của các bị cáo trước khi kiểm tra xe có quá tải trọng hay không thì dùng gậy chỉ huy giao thông kết hợp với âm hiệu còi hướng dẫn phương tiện đỗ vào vị trí phù hợp và an toàn để thực hiện việc kiểm tra. Khi phương tiện dừng ở vị trí theo hướng dẫn, thanh tra viên, công chức thanh tra yêu cầu lái xe xuống xe, xuất trình giấy tờ để kiểm tra.

Nhưng các bị cáo đã không thực hiện đúng quy trình kiểm tra theo quy định tại Điều 16 Thông tư 02, cụ thể: Các bị cáo Mẫn, Triền, Hòa xuống xe và yêu cầu lái xe Anh xuất trình giấy tờ để kiểm tra mà không kiểm tra xem xe ô tô 81C-105.70 có đỗ vào vị trí phù hợp và an toàn chưa, có đỗ đúng quy định hay không, không xem xét việc dùng đỗ xe của anh Anh có khả năng gây ra nguy hiểm cho

người và phương tiện khác hay không. Chính sự thiếu trách nhiệm này đã dẫn đến tai nạn của anh Võ Huỳnh Đ; anh Võ Huỳnh Đ điều khiển xe mô tô 85B1-364.84 tông vào đuôi sau bên trái của xe ô tô biển số 81C-105.70 và chết do thương tích nặng.

- Mặc khác, theo Công văn số 81/TTrs ngày 07/6/2022 của Thanh tra Sở Giao thông vận tải trả lời Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm: tại thời điểm ngày 30/9/2020 Thanh tra Sở Giao thông vận tải Ninh Thuận đã được trang bị các công cụ tác nghiệp được quy định tại khoản 3 Điều 12 Thông tư số 52/2015/TT-BGTVT ngày 24/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải

Trong quá trình kiểm tra, xử lý vi phạm trên đường bộ theo thẩm quyền ngoài các công cụ nêu trên Thanh tra giao thông vận tải Ninh Thuận còn trang bị cho lái xe của lực lượng Thanh tra giao thông chóp giao thông để lái xe của Thanh tra giao thông sử dụng đặt cảnh báo trước và sau xe của lực lượng thanh tra giao thông khi xe của Thanh tra giao thông dừng đỗ chiếm một phần đường xe chạy theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ và khi đặt các thiết bị kỹ thuật để xác định vi phạm hành chính trên đường bộ”.

Thanh tra giao thông được trang bị chóp giao thông để đặt cảnh báo trước và sau xe khi thanh tra giao thông thực hiện nhiệm vụ nhưng Tổ Tuần tra không sử dụng trong quá trình dừng xe ô tô 81C-105.70, dẫn đến người đi đường không được cảnh báo mối nguy hiểm khi xe đang đỗ chiếm một phần đường xe chạy.

- Như vậy, xác định lỗi của các bị cáo là: Việc Tổ kiểm tra trong quá trình dừng xe để kiểm tra tải trọng đối với xe ô tô tải 81C-105.70, đã thiếu trách nhiệm dẫn đến việc hướng dẫn lái xe ô tô tải 81C-105.70 đỗ khi một phần đuôi sau xe nằm trên cầu Thành Hải; Trong quá trình đỗ xe kiểm tra, tổ tuần tra không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở trước và sau xe, không có biện pháp nào khác cảnh báo cho phương tiện lưu thông phía sau xe ô tô tải 81C-105.70 biết có phương tiện đang đỗ ở phía trước. Hành vi này đã vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 và điểm c khoản 4 Điều 18 Luật giao thông đường bộ.

[3.4] Với những phân tích, đánh giá như trên, thấy rằng: Các bị cáo là người có chức vụ, quyền hạn nhưng khi thực hiện nhiệm vụ đã không thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, đã vi phạm khoản 2, 3, 4 Điều 16 Thông tư 02/2014/TT-BGTVT ngày 25/02/2014 của Bộ Giao thông vận tải, vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 và điểm c khoản 4 Điều 18 Luật giao thông đường bộ. Chính việc không thực hiện đúng nhiệm vụ được giao đó đã gây ra hậu quả: làm chết người.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr và Lê Phong H về tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” theo điểm a khoản 1 Điều 360 Bộ luật Hình sự có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Kháng cáo của các bị cáo cho rằng không phạm tội “*Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*” là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo cho rằng có vi phạm tố tụng trong việc điều tra vụ án đã được nêu trong Bản án phúc thẩm 10/2022/HS-PT ngày: 24- 02 - 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Sau khi Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án để điều tra lại, các vi phạm tố tụng được nêu trong bản án phúc thẩm đã được cấp sơ thẩm khắc phục. Việc khắc phục các thiếu sót này là đúng quy định của pháp luật nên cũng không có căn cứ xem xét kháng cáo của các bị cáo về phần thủ tục tố tụng nữa.

[5] Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr và Lê Phong H đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Mỗi bị cáo đã bồi thường cho gia đình của bị hại 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, bồi thường chi phí sửa xe mô tô 85B1-364.86 cho anh Trần Khắc Kiệt 5.000.000 đồng; Các bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác. Bị cáo Hòa có cha được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba; Bị cáo Triển có cha được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị hại là anh Võ Huỳnh Đ điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép, không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát, hậu quả chết người cũng có một phần lỗi của bị hại. Bị cáo Trần Minh M và bị cáo Phan Văn Tr được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lê Phong Hoà thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi của mình là sai và có thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[5] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 360; điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Minh M 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến ngày 07/9/2021 (được quy đổi: cứ 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Minh M cho Ủy ban nhân dân phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Trần Minh M đảm nhiệm ngạch Thanh tra viên thanh tra giao thông trong thời hạn 02 (hai) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

+ Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Tr 28 (hai mươi tám) tháng cải tạo không giam giữ nhưng khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến ngày 19/8/2021 (được quy đổi: cứ 01 ngày tạm giam bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn Tr cho Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo

dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Phan Văn Tr đảm nhiệm ngạch Thanh tra viên thanh tra giao thông trong thời hạn 02 (hai) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo Trần Minh M, Phan Văn Tr mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19 - 4 - 2023)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. PR - TC;
- TAND Tp. PR -TC;
- Công an Tp. PR- TC;
- Chi cục THADS Tp. PR - TC;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- TAND huyện Thuận Nam;
- Công an huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC
THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. PR - TC;
- TAND Tp. PR -TC;
- Công an Tp. PR- TC;
- Chi cục THADS Tp. PR - TC;
- Những người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Võ Minh Công

Các Thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thanh

Nguyễn Văn Đước

Võ Minh Công

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. PR - TC;
- TAND Tp. PR -TC;
- Công an Tp. PR- TC;
- Chi cục THADS Tp. PR - TC;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Minh Công

